TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:49/2019/DSST
Ngày: 30/09/2019
Về việc: *Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Giang

2/ Ông Nguyễn Hữu Đệ

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân Huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị T Nga – Kiểm sát viên

Trong các ngày 30/08/2019 và 30/09/2029, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Đông Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số 113/2019/DS-ST ngày 20/06/2019 về việc: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXX ngày 16/08/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị N, sinh năm 1960; Trú tại: Thôn BK, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N là chị Đào Thị L, sinh năm 1983;Trú tại: Thôn BK, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Cháu Dương Bá S, sinh ngày 20/6/2002; Trú tại: Thôn HT, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu S là ông Dương Bá T, sinh năm 1969 và bà Đào Thị T, sinh năm 1975 (là bố đẻ và mẹ đẻ của cháu S).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Bá T, sinh năm 1969; Trú tại: Thôn HT, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của cháu S, ông T, bà T là ông Tống Minh H, sinh năm 1983; Trú tại: ẤT, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Đào Thị L trình bày: Ngày 01/01/2019, cháu Dương Bá S điều khiển xe máy biển kiểm soát 29X1-1152 đã đâm vào mẹ chồng của chị L là bà Dương Thị N trên đường liên xã TL, đi LH khiến bà N phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Xanh Pôn. Quá trình cấp cứu gia đình cháu S đã hỗ trợ bà N 6.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình chữa trị cho bà N thì phát sinh thêm chi phí nhưng gia đình cháu S không thống nhất được về số tiền chữa trị cho bà N, vì vậy bà N đã khởi kiện yêu cầu cháu S và gia đình bồi thường tổng số tiền là 60.000.000 đồng, bao gồm:

+ Tiền viện phí: 40.000.000 đồng

+ Tiền cho người chăm sóc: 1.000.000 đồng.

+ Tiền bồi thường tinh thần, sức khỏe: 10.000.000 đồng.

+ Tiền những ngày không đi làm được: 9.000.000 đồng.

Do gia đình cháu S đã bồi thường số tiền là 6.000.000 đồng nên bà N yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 54.000.000 đồng

* **Đại diện theo pháp luật của bị đơn là chị Đào Thị T trình bày:** Bà T đồng ý với lời khai của chị L về việc cháu S đã gây tai nạn cho bà N, đây là lỗi của cháu S nên gia đình bà T đã cùng với gia đình bà N cùng đưa bà N đi cấp cứu và có hỗ trợ gia đình bà N 6.000.000 đồng. Cháu S tự lấy xe mô tô của gia đình để đi và gây ra tai nạn khi bà T và ông T không có ở nhà.

Hiện nay gia đình bà T đang gặp khó khăn về kinh tế: Ông T là bố cháu S hiện nay là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; bà T là mẹ cháu S hiện nay đang làm ở Công ty khóa Việt Tiệp, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/ tháng; Con trai lớn của ông bà cũng vừa bị tai nạn phải phẫu thuật khớp gối; cháu S hiện vẫn đi học, kinh tế vẫn phụ thuộc gia đình vì vậy số tiền bà N yêu cầu bồi thường 54.000.000 đồng là quá lớn. Nay gia đình cháu S đồng ý bồi thường tiếp cho gia đình bà N số tiền là 19.000.000 đồng, tính cả số tiền đã đưa trước 6.000.000đ tổng cộng = 25.000.000đ.

Tại phiên toà:

Các bên đương sự giữ nguyên yêu các cầu của mình, tuy nhiên đối với khoản mất thu nhập của bà N và người chăm sóc các bên thống nhất được với nhau cháu S và gia đình phải thanh toán cho bà N số tiền là 6.800.000đ.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử căn vào Điều 585 Bộ luật Dân sự miễn giảm cho cháu S một phần số tiền phải bồi thường cho bà N do vượt quá khả N kinh tế của cháu S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo trình tự mà pháp luật quy định. Từ khi thụ L vụ án đến phiên toà hôm nay các đương sự đã chấp hành tốt pháp luật không phải nhắc nhở, kiến nghị gì. Riêng thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát không đúng quy định tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc cháu S phải bồi thường cho bà N 50.800.000đ. Giảm cho cháu S 1/3 số tiền phải bồi thường trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tòa án thụ L đơn khởi kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngày 01/01/2019 cháu Dương Bá S điều khiển xe moto BKS 29X1-1152 lưu thông trên đường liên xã chiều LH - TL khi đến địa phận BK, TL, C xe của cháu S va chạm với xe đạp do bà Dương Thị N điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả bà N bị thương, bà N đã phải điều trị tại Bệnh viện XP từ ngày 07.01.2019 đến ngày 10.01.2019. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà N là 25% (theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1310/C09-TT1 ngày 01/04/2019 của Viện khoa học Hình sự - Bộ công an).

Ngày 13.6.2019 cơ quan Công An huyện Đông Anh đã ra thông báo kết quả giải quyết tại nạn giao thông xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do cháu Dương Bá S điều khiển xe mô tô BKS: 29X1 - 1152 không chú ý quan sát gây tai nạn (vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật GTĐB); cháu S còn vi phạm lỗi hành chính là người dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 50m3 trở lên và không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bà Dương Thị N không có lỗi trong vụ tai nạn. Cơ quan Công an huyện Đông Anh đã xử phạt hành chính đối với cháu S do vậy bà N yêu cầu cháu S bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ.

Sau khi xảy ra tai nạn gia đình cháu S đã bồi thường cho bà N số tiền là 6.000.000 đồng, bà N không đồng ý nên đã làm đơn khởi kiện yêu cầu gia đình cháu S

bồi thường tổng số tiền 60.000.000 đồng bao gồm: Tiền viện phí 40.000.000 đồng; Tiền những mất thu nhập: 9.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 1.000.000 đồng.Tiền bồi thường tổn hại về tinh thần, sức khỏe: 10.000.000 đồng.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

+ Đối khoản tiền viện phí 40.000.000 đồng: Căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ của bệnh viện Xanh pôn; phiếu thu tiền của bệnh viện Đa khoa nông nghiệp; hóa đơn thu viện phí của bệnh viện Đại học y do bà N cung cấp và biên bản xác minh của Tòa án thì thấy bà N phải thanh toán tiền viện phí, tiền thuốc là 41.638.919 đồng, tuy nhiên bà N chỉ yêu cầu bồi thường 40.000.000đ - Yêu cầu này của bà N là có cơ sở nên được chấp nhận.

+ Đối với khoản tiền mất thu nhập của bà N và người chăm sóc tại phiên tòa các bên thỏa thuận được với nhau số tiền cháu S phải bồi thường là 6.800.000đ - thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên cần được ghi nhận.

+ Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe nguyên đơn yêu cầu bồi thường là 10.000.000 đồng: Căn cứ kết quả giám định thì tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà N là 25% do đó bà N bị ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe nên căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu này của bà N.

Như vậy tổng số tiền cháu S phải bồi thường cho bà N là 56.800.000đ. Do gia đình cháu S đã bồi thường cho bà N số tiền 6.000.000đ nên só tiền còn lại phải bồi thường tiếp là 50.800.000đ.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự thì: Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình. Cụ thể trong T hợp này cần buộc cha, mẹ của cháu S là ông T và bà T có trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại cho bà N.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm Cháu S,ông T và bà T phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật để sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 48, Điều 147, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" của bà Dương Thị N đối với cháu Dương Bá S.

Buộc cháu Dương Bá S, ông Dương Bá T và bà Đào Thị T bồi thường cho bà Dương Thị N tổng số tiền là 56.800.000đ.

Xác nhận cháu S và gia đình đã bồi thường cho bà N 6.000.000đ; số tiền cháu S, ông T và bà T còn phải bồi thường tiếp cho bà N là 50.800.000đ.

Về án phí: Buộc cháu S, ông T và bà T phải nộp 2.540.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự đều có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Minh Cường

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS Đông Anh*
- *THA Đông Anh.*
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *Lưu hồ sơ.*